Ngày dạy: 29.11.2021

**Tiết: 51- 52 -53 :**

**BÀI 5**

**Tiết 51,52,53**

|  |  |
| --- | --- |
|  | **VĂN BẢN THÔNG TIN**  **(THUẬT LẠI SỰ KIỆN THEO TRẬT TỰ THỜI GIAN)** |

**A. PHẠM VI NGHIÊN CỨU CỦA BÀI HỌC VÀ THỜI LƯỢNG THỰC HIỆN.**

**I. CÁC NỘI DUNG CẦN THỰC HIỆN:**

**1. Đọc:**

- Đọc – hiểu các văn bản*:*

*+ Hồ Chí Minh và “Tuyên ngôn độc lập”* (Bùi Đình Phong)

+ *Diễn biến chiến dịch Điện Biên Phủ (theo infographic.vn)*

*-* Thực hành Tiếng Việt về câu văn mở đầu bằng trạng ngữ chỉ thời gian và câu có chứa vị ngữ mở rộng.

- Thực hành đọc – hiểu văn bản *Giờ trái đất (theo baodautu.vn)*

**2. Viết:**

Viết bài văn thuyết minh thuật lại một sự kiện.

**3. Nói và nghe.**

Trao đổi, thảo luận về ý nghĩa của một sự kiện lịch sử.

**4. Tự đánh giá.**

**II. THỜI LƯỢNG THỰC HIỆN: 12 tiết – KHGD**

**B. MỤC TIÊU KHI XÂY DỰNG BÀI HỌC**

**1. Kiến thức**

-  Nhận biết được một số yếu tố hình thức (nhan đề, sa pô, hình ảnh, cách triển khai,...), nội dung (đề tài, chủ đề, ý nghĩa,...) của văn bản thông tin thuật lại một sự kiện, triển khai thông tin theo trật tự thời gian.

- Mở rộng được vị ngữ trong viết và nói.

- Viết được văn bản thuyết minh thuật lại một sự kiện.

- Trao đổi, thảo luận về ý nghĩa của một sự kiện lịch sử.

**2. Bảng mô tả năng lực và phẩm chất cần hình thành cho học sinh:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **MÃ HÓA** |
| **NĂNG LỰC ĐẶC THÙ : ĐỌC – VIẾT- NÓI - NGHE** | | |
| **1** | Chỉ ra được sự kiện được nêu trong văn bản và mục đích của người viết văn bản đó. | **Đ1** |
| **2** | Nhận biết được trật tự triển khai thông tin; các số liệu và kiến thức có ý nghĩa quan trọng nêu trong văn bản. | **Đ2** |
| **3** | Nêu được đặc điểm và tác dụng của hình thức trình bày văn bản (*nhan đề, sa pô, đề mục, chữ đậm, số thứ tự và dấu đầu dòng trong văn bản; phần chữ và phần hình ảnh, sơ đồ, bảng biểu*,..). | **Đ3** |
| **4** | Hiểu được sự liên quan của vấn đề nêu lên trong văn bản đối với cuộc sống cộng đồng và cá nhân người đọc. | **Đ4** |
| **5** | Nhận biết câu văn mở đầu bằng trạng ngữ chỉ thời gian và câu văn có sử dụng vị ngữ mở rộng; phân tích được cấu tạo của thành phần vị ngữ mở rộng trong câu. | **Đ5** |
| **6** | Viết được bài văn thuyết minh thuật lại một sự kiện. | **V1** |
| **7** | Biết trình bày, phát biểu cảm nhận, suy nghĩ của mình về đặc sắc nội dung và các hình thức nghệ thuật của các văn bản thông tin. | **N1** |
| **8** | Biết trao đổi, thảo luận về ý nghĩa của một sự kiện lịch sử. | **N2** |
| **9** | Nghe bạn trình bày và tóm tắt được nội dung trình bày của bạn. | **N3** |
| **10** | Nói nghe tương tác: Biết tham gia thảo luận trong nhóm nhỏ về một vấn đề cần có giải pháp thống nhất. | **N4** |
| **NĂNG LỰC CHUNG:** **GIAO TIẾP VÀ HỢP TÁC, GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ, CÔNG NGHỆ - TIN HỌC** | | |
| **11** | - Biết được các công việc cần thực hiện để hoàn thành nhiệm vụ nhóm được GV phân công.  - Hợp tác khi trao đổi, thảo luận về vấn đề giáo viên đưa ra. | **GT-HT** |
| **12** | Biết thu thập và làm rõ các thông tin có liên quan đến vấn đề; biết đề xuất và chỉ ra được một số giải pháp giải quyết vấn đề (ở cấp độ phù hợp với nhận thức và năng lực HS cấp THCS). | **GQVĐ** |
| **13** | Phát triển năng lực công nghệ - tin học cho HS qua các bài tập thiết kế đồ họa thông tin, thiết kế văn bản trên máy tính khi viết bài văn thuyết minh thuật lại một sự kiện. | **CN - TH** |
| **PHẨM CHẤT CHỦ YẾU: YÊU NƯỚC, CHĂM HỌC** | | |
| **14** | - Tự hào về lịch sử dân tộc; quan tâm đến những sự kiện nổi bật của địa phương, đất nước và thế giới;....  - Ham tìm hiểu lịch sử dân tộc để nâng cao hiểu biết. | **YN,**  **CH** |

**Giải thích các kí tự viết tắt cột MÃ HÓA:**

**- Đ:** Đọc (1,2,3,4,5: Mức độ).

**- V:** Viết (1: mức độ)

**- N:** Nghe – nói (1,2,3,4: mức độ)

**- GT-HT:** Giao tiếp – hợp tác.

**- GQVĐ:** Giải quyết vấn đề.

**- CN - TH:** Công nghệ - tin học

**- YN:** Yêu nước

**- CH:** Chăm học

**C. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên**

- Sưu tầm tài liệu, lập kế hoạch dạy học .

- Thiết kể bài giảng điện tử.

- Chuẩn bị phiếu học tập và dự kiến các nhóm học tập.

+ Các phương tiện : Máy vi tính, máy chiếu đa năng...

+ Học liệu:Video clips , tranh ảnh, bài thơ, câu nói nổi tiếng liên quan đến chủ đề

**\* Phiếu học tập:**

**PHIẾU HỌC TẬP 01:**

**Tìm hiểu văn bản *Hồ Chí Minh và “Tuyên ngôn độc lập”* (Bùi Đình Phong)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nhóm** | **Nhóm 1** | **Nhóm 2 + 3** | **Nhóm 4** |
| **Nhiệm vụ tìm hiểu** | **Phần 1 văn bản /tr 92 - sgk** | **Phần 2 văn bản (Tr 92, 93 - sgk)** | **Phần 3 văn bản (Tr 93 - sgk)** |
| - Phần 1 cung cấp thông tin gì?  - Tìm hiểu thêm bản *Tuyên ngôn Độc lập* của Hoa Kỳ: thời điểm ra đời? Ý nghĩa? | - Liệt kê các mốc thời gian và sự kiện tương ứng.  - Việc liệt kê các thông tin về thời gian, sự kiện đó có ý nghĩa gì với người đọc? | - Phần 3 nhắc đến thông tin nào?  - Nêu tác dụng của việc sử dụng 2 hình ảnh trong văn bản. |

** **

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 02:**

**Tìm hiểu văn bản *Giờ Trái Đất* (theo baodautu.vn)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nhóm tìm hiểu** | **Nhóm 1** | **Nhóm 2 + Nhóm 3** | **Nhóm 4** |
| **Nội dung tìm hiểu** | **Phần 1 của văn bản** | **Phần 2 của văn bản** | **Phần 3 của văn bản** |
| **Câu hỏi tìm hiểu** | **1. Giờ Trái Đất được khởi phát từ ý tưởng nào? Của tổ chức nào? Từ bao giờ?**  **2. Mục đích của ý tưởng là gì?**  **3.** Xác định một số câu có vị ngữ được mở rộng trong phần 1. | **1. Nêu các mốc thời gian và các thông tin tương ứng về sự ra đời và phát triển của chiến dịch Giờ Trái Đất.**  **2. Phần 2 sử dụng kết hợp các phương tiện nào để cung cấp thông tin? Hiệu quả của việc kết hợp các phương tiện đó.**  **3.** Xác định một số câu có vị ngữ được mở rộng trong phần 2. | **1. Chỉ ra thông tin chính của phần 3.**  **2. Nhận thức của thế giới về biến đổi khí hậu được nâng cao có ý nghĩa gì?**  **3. Chỉ ra một việc em có thể làm để hưởng ứng chiến dịch Giờ Trái Đất ở Việt Nam.** |

 

**2. Học sinh.**

- Đọc phần Kiến thức ngữ văn và hướng dẫn **Chuẩn bị** phần Đọc – hiểu văn bản trong sách giáo khoa; chuẩn bị bài theo các câu hỏi trong SGK.

- Đọc kĩ phần **Định hướng** trong nội dung Viết, Nói và nghe và thực hành bài tập SGK. **3. Bảng tham chiếu các mức độ cần đạt**

*+ Hồ Chí Minh và “Tuyên ngôn độc lập”* (Bùi Đình Phong)

+ *Diễn biến chiến dịch Điện Biên Phủ (theo infographic.vn)*

*-* Thực hành Tiếng Việt về các thành phần trạng ngữ, vị ngữ mở rộng trong câu.

- Thực hành đọc – hiểu văn bản *Giờ trái đất (theo baodautu.vn)*

**2. Viết:**

Viết bài văn thuyết minh thuật lại một sự kiện.

**3. Nói và nghe.**

Trao đổi, thảo luận về ý nghĩa của một sự kiện lịch sử.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung bài học** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **I. ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN**  1.Văn bản *Hồ Chí Minh và “Tuyên ngôn độc lập”* (Bùi Đình Phong)  *2.* Văn bản  *Diễn biến chiến dịch Điện Biên Phủ* (theo *infographic.vn)*  **II. THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT**  **III. THỰC HÀNH ĐỌC – HIỂU**  Văn bản *Giờ trái đất* (theo *baodautu.vn)*  **IV. VIẾT**  Viết bài văn thuyết minh thuật lại một sự kiện.  **V. NÓI VÀ NGHE**  Trao đổi, thảo luận về ý nghĩa của một sự kiện lịch sử. | - Xác định được thời điểm và nơi xuất hiện của văn bản thông tin.  - Nhận biết được các mốc thời gian và sự kiện được nhắc đến.  - Nhận biết được các yếu tố nhan đề, sa pô, đề mục, chữ đậm, số thứ tự đấy đày dòng, hình ảnh âm thanh trong văn bản.,.. trong văn bản thông tin.  - Nhận diện được câu văn mở đầu bằng trạng ngữ chỉ thời gian; câu văn có vị ngữ mở rộng. | - Xác định được thông tin chính của văn bản thông tin.  - Nêu được tác dụng, mục đích của việc sử dụng các yếu tố nhan đề, sa pô, đề mục, chữ đậm, số thứ tự đấy đày dòng, hình ảnh âm thanh trong văn bản.,.. trong văn bản thông tin.    - Nêu được tác dụng của kiểu câu mở đầu bằng trạng ngữ chỉ thời gian trong văn bản thuật lại sự kiện lịch sử.  - Phân tích được cấu tạo của vị ngữ mở rộng trong câu . | - Đánh giá nội dung và nghệ thuật của các văn bản thông tin.  - Nêu được ý nghĩa của việc thuật lại sự kiện trong văn bản thông tin đối với người đọc. | - Vẽ tranh minh hoạ nội dung các sự kiện được đề cập đến trong các văn bản thông tin.  - Biết tự đọc và khám phá các giá trị của một văn bản thông tin thuật lại các sự kiện của nước ta và thế giới ngoài SGK.  *-* Viết được bài văn thuyết minh thuật lại một sự kiện.  - Biết trao đổi, thảo luận về ý nghĩa của một sự kiện lịch sử. |

**D. CÁC CÔNG CỤ ĐÁNH GIÁ TRONG BÀI HỌC.**

**1. Câu hỏi: Theo Phiếu học tập**

Chỉ ra được hình thức ghi chép của bài kí; ngôi kể và tác dụng của ngôi kể được dùng trong bài kí; chỉ ra những câu, đoạn trong bài kí thể hiện suy nghĩ và cảm xúc của tác giả; nhận biết được tác dụng của những cảm xúc, suy nghĩ đó với người đọc.

**2. Bài tập :** Kể về một kỉ niệm của bản thân theo cả 02 hình thức: viết và nói; tranh vẽ minh hoạ nội dung văn bản kí (kết hợp trong hoặc sau tiết học).

**3. Rubric**

**Rubic 1: Đánh giá trả lời câu hỏi**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phiếu học tập (PHT)** | **Mức đánh giá** | | |
| Phiếu học tập 01 | HS trả lời được 1/3 số câu hỏi của PHT | HS trả lời được 2/3 số câu hỏi của PHT hoặc trả lời được tất cả các câu hỏi nhưng nội dung trả lời sơ lược. | HS trả lời đúng và đầy đủ tất cả các câu hỏi của PHT  (khuyến khích các cách trả lời sáng tạo) |
| Phiếu học tập 02 | Nt | Nt | Nt |
| Phiếu học tập 03 | Nt | Nt | Nt |
| Phiếu học tập 04 | Nt | Nt | Nt |

**Rubic 2: Đánh giá thực hiện bài tập**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mức độ**  **Tiêu chí** | **Mức 1** | **Mức 2** | **Mức 3** |
| Bài viết kể về một kỉ niệm của bản thân  **(3 điểm)** | Nội dung kỉ niệm kể còn sơ sài; mắc một số lỗi chính tả  (1 điểm) | Nội dung kỉ niệm kể tương đối chi tiết theo diễn biến/trình tự thời gian; không mắc lỗi chính tả  (2 điểm) | Nội dung kỉ niệm kể chi tiết theo diễn biến/trình tự thời gian; diễn đạt sáng tạo, có cảm xúc, không mắc lỗi chính tả.  (3 điểm) |
| Bài nói viết kể về một kỉ niệm của bản thân  **(3 điểm)** | Nội dung kỉ niệm kể còn sơ sài; người nói chưa tự tin trong trình bày  (1 điểm) | Nội dung kỉ niệm kể tương đối chi tiết theo diễn biến/trình tự thời gian; người nói trình bày tương đối tốt.  (2 điểm) | Nội dung kỉ niệm kể chi tiết theo diễn biến/trình tự thời gian; xúc động; người nói trình bày tự tin, có kết hợp ngôn ngữ cơ thể  (3 điểm) |
| Vẽ tranh minh hoạ nội dung các văn bản kí vừa học  **(4 điểm)** | Các nét vẽ không đẹp và bức tranh còn đơn điệu về hình ảnh, màu sắc.  (2 điểm) | Các nét vẽ đẹp nhưng bức tranh chưa thật phong phú.  (3 điểm) | Bức tranh với nhiều đường nét đẹp, phong phú, hấp dẫn.  (4 điểm) |

**E. TIẾN TRÌNH DẠY - HỌC**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động học**  **(Thời gian)** | **Mục tiêu** | | **Nội dung dạy học trọng tâm** | **PP/KTDH chủ đạo** | **Phương án đánh giá** |
| **HĐ 1: Khởi động** | **Kết nối – tạo tâm thế tích cực.** | | Huy động, kích hoạt kiến thức trải nghiệm nền của HS có liên quan đến truyện truyền thuyết/truyện cổ tích. | - Nêu và giải quyết vấn đề  - Đàm thoại, gợi mở | -Đánh giá qua câu trả lời của cá nhân cảm nhận chung của bản thân;  - Do GV đánh giá. |
| **HĐ 2: Khám phá kiến thức** | **Đ1,Đ2,Đ3,Đ,N1,N2,N3,N4,**  **GT-HT,GQVĐ** | | **A. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN**  I.Tìm hiểu chung về văn bản thông tin  II. Đọc hiểu văn bản 1.Văn bản *Hồ Chí Minh và “Tuyên ngôn độc lập”* (Bùi Đình Phong)  III*.* Văn bản  *Diễn biến chiến dịch Điện Biên Phủ (theo infographic.vn)*  **B. THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT**  Thực hành Tiếng Việt về thành phần trạng ngữ và vị ngữ mở rộng trong câu.  **C. THỰC HÀNH ĐỌC HIỂU**  Văn bản *Giờ trái đất* (theo *baodautu.vn)*  **D. VIẾT**  Viết bài văn thuyết minh thuật lại một sự kiện.  **E. NÓI VÀ NGHE**  Trao đổi, thảo luận về ý nghĩa của một sự kiện lịch sử. | Đàm thoại gợi mở; Dạy học hợp tác (Thảo luận nhóm, thảo luận cặp đôi); Thuyết trình; Trực quan; | -Đánh giá qua sản phẩm qua hỏi đáp; qua phiếu học tập, qua trình bày do GV và HS đánh giá.  - Đánh giá qua quan sát thái độ của HS khi thảo luận do GV đánh giá.  - Đánh giá qua rubic. |
| **HĐ 3: Luyện tập** | **Đ3,Đ4,GQVĐ** | | Thực hành bài tập luyện kiến thức, kĩ năng | Vấn đáp, dạy học  nêu vấn đề, thực hành.  Kỹ thuật: động não | - Đánh giá qua hỏi đáp; qua trình bày do GV và HS đánh giá.  - Đánh giá qua quan sát thái độ của HS khi thảo luận do GV đánh giá. |
| **HĐ 4: Vận dụng** | | **N2, V1,GQVĐ** | Liên hệ thêm các văn bản khác để hiểu, làm rõ thêm thông điệp của văn bản nghị luận. | Đàm thoại gợi mở; Thuyết trình; Trực quan. | Đánh giá qua sản phẩm của HS, qua trình bày do GV và HS đánh giá.  - Đánh giá qua quan sát thái độ của HS khi thảo luận do GV đánh giá. |
| **Hướng dẫn tự học** | | **Tự học** | Giao nhiệm vụ, hướng dẫn để học sinh tự tìm tòi, mở rộng để có vốn hiểu biết sâu hơn. | Tự học | - Đánh giá qua sản phẩm theo yêu cầu đã giao.  - GV và HS đánh giá. |

**G. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a**) **Mục tiêu**: Kết nối – tạo hứng thú cho học sinh, chuẩn bị tâm thế tiếp cận kiến thức mới.

**b) Nội dung hoạt động:**

Tổ chức trò chơi “*Nhanh như chớp*”

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời đúng của HS, cảm nhận ban đầu về vấn đề đặt ra trong bài học.

**d) Tổ chức thực hiện hoạt động:**

**Bước 1:**  **Chuyển giao nhiệm vụ:**

1. Trò chơi “*Nhanh như chớp”*

- GV trình chiếu những hình ảnh về các sự kiện nổi bật. GV có thể gợi ý thêm sự kiện đó diễn ra vào năm nào để HS nhìn hình dễ đoán hơn.

- HS quan sát bức ảnh để đoán sự kiện.

HS trả lời đúng sẽ được nhận quà.



(Sự kiện 1: Bác Hồ đọc bản “Tuyên ngôn độc lập” ngày 2/9/1945)



(Sự kiện 2: Chiến thắng Điện Biên Phủ 1954)



(Sự kiện 3: Đại thắng mùa xuân 30/4/1975 thống nhất đất nước)



(Sự kiện 4: Quang Trung đại phá 20 vạn quân Thanh )



(Sự kiện 5: Lễ Hội Gióng được tổ chức vào ngày mùng 7, mùng 8 và mùng 9 tháng 4 Âm lịch tại xã Phù Đổng, huỵện [Gia Lâm](https://vi.wikipedia.org/wiki/Gia_L%C3%A2m), thành phố [Hà Nội](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%C3%A0_N%E1%BB%99i)).



(Sự kiện 6: Mưa lũ lịch sử ở miền Trung năm 2020)



(Sự kiện 7: Lễ kỉ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 hằng năm ở các nhà trường)



(Sự kiện 8: Ngày bầu cử HĐND các cấp nhiệm kì 2021 - 2026 ngày 23/5/2021)

2. Sau khi giải mã được sự kiện ở các bức ảnh, GV yêu cầu HS thuật lại 01 sự kiện mà mình ấn tượng nhất bằng lời nói.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

HS quan sát ảnh, suy nghĩ cá nhân để trả lời câu hỏi.

GV quan sát, động viên.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

HS giải mã các bức tranh và thuật lại sự kiện mà bức tranh đề cập.

**Bước 4: Kết luận, nhận định:**

GV nhận xét, khen ngợi.

**GV dẫn dắt vào bài học mới:**

Trong cuộc sống, để tìm hiểu về một sự kiện hay thuật lại một sự kiện cho người khác biết, ta sẽ sử dụng văn bản thông tin. Văn bản thông tin nhằm cung cấp cho người đọc, người nghe các tri thức chính xác, khách quan về các đối tượng (hiện tượng thiên nhiên, sự kiện lịch sử, văn hóa, khoa học, các danh lam thắng cảnh,...). Trong bài học hôm nay chúng ta sẽ cùng đi tìm hiểu đặc điểm của một văn bản thông tin qua một số ví dụ.

**HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ KIẾN THỨC**

**NỘI DUNG 1: ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN**

**Thao tác 1: Tìm hiểu chung văn bản thông tin**

**a) Mục tiêu**: **Đ1, GQVĐ.**

Nắm được định nghĩa, đặc điểm của văn bản thông tin.

**b) Nội dung hoạt động:** Vận dụng kĩ năng đọc thu thập thông tin, trình bày một phút để tìm hiểu về định nghĩa, đặc điểm của văn bản thông tin.

GV đặt câu hỏi; HS suy nghĩ cá nhân để trả lời.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời cá nhân của HS.

**d) Tổ chức thực hiện hoạt động.**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1:**  **Chuyển giao nhiệm vụ:**  GV yêu cầu HS đọc phần **Kiến thức ngữ văn** trong SGK trang 89 - 90, dựa vào phần chuẩn bị ở nhà để nêu những hiểu biết về văn nghị luận:  *+ Nêu định nghĩa văn bản thông tin.*  *+ Nêu đặc điểm của văn bản thông tin nói chung.*  *+ Thế nào là văn bản thuật lại sự kiện? Đặc điểm của văn bản này?*  **-** HS đọc **phần Kiến thức ngữ văn** trong SGK và tái hiện lại kiến thức trong phần đó.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ cá nhân để trả lời câu hỏi.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** HS trả lời câu hỏi.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét và chuẩn hoá kiến thức. | 1. **ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN**   **I. Tìm hiểu chung về văn bản thông tin**  **1. Định nghĩa**: Văn bản thông tin là văn bản chủ yếu dùng để cung cấp thông tin về các hiện tượng tự nhiên, thuật lại các sự kiện, giới thiệu các danh lam thắng cảnh, hướng dẫn các quy trình thực hiện một công việc nào đó,...  2. **Đặc điểm của văn bản thông tin**  **-Về nội dung:** Cung cấp thông tin về đối tượng.  **- Về hình thức:** thường được trình bày bằng chữ viết kết hợp với các phương thức khác như *hình ảnh, âm thanh,...*  **3. Văn bản thuật lại một sự kiện**  - Là loại văn bản thông tin, ở đó người viết thuyết minh (trình bày, miêu tả, kể lại) một sự kiện (lịch sử, văn hoá, khoa học,...).  - Trong văn bản, người viết thường sử dụng hình ảnh và nhiều câu trần thuật với trạng ngữ chỉ thời gian, nơi chốn; thông tin thường được trình bày theo trật tự thời gian hoặc mối quan hệ nguyên nhân - kết quả.  - Trong văn bản thuật lại một sự kiện theo trật tự thời gian, người viết thường sắp xếp các thông tin về sự kiện xảy ra theo thứ tự từ trước đến sau, từ mở đầu đến diễn biến và kết thúc,... |

**Thao tác 2: Đọc hiểu văn bản *Hồ Chí Minh và “Tuyên ngôn độc lập”***

**(Bùi Đình Phong)**

**a) Mục tiêu**: **Đ2, Đ3, Đ4, GQVĐ, GT-HT**

Học sinh nắm được những nội dung chính và đặc điểm nổi bật về nghệ thuật của văn bản thông tin *Hồ Chí Minh và “Tuyên ngôn độc lập”* (Bùi Đình Phong)

**b) Nội dung hoạt động:** Làm việc cá nhân, thảo luận nhóm để hoàn thành phiếu học tập.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời cá nhân, phiếu học tập đã hoàn thiện của các nhóm.

**d) Tổ chức thực hiện hoạt động:**

\*Trước khi đọc văn bản:

**Bước 1:**  **Chuyển giao nhiệm vụ:**

**GV đặt câu hỏi**:

+ Em hãy nêu những hiểu biết của em về lãnh tụ Hồ Chí Minh.

+ Theo em, sự kiện Bác Hồ đọc bản Tuyên ngôn độc lập ngày 2/9/1945 có ý nghĩa lịch sử gì?

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ cá nhân để trả lời câu hỏi.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** HS trả lời câu hỏi.

**Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét và chuẩn hoá kiến thức, dẫn vào bài.

\*Tiến hành đọc - hiểu văn bản:

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **\*Hướng dẫn HS tìm hiểu chung về tác giả, tác phẩm:**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  GV yêu cầu HS: Qua tìm hiểu ở nhà, hãy nêu những hiểu biết của em về tác giả Bùi Đình Phong.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ cá nhân để trả lời câu hỏi.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** HS trả lời câu hỏi.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét và chuẩn hoá kiến thức.  Di chÃºc Há» ChÃ­ Minh - Quá»c báº£o Äá» xÃ¢y dá»±ng Äáº¥t nÆ°á»c to Äáº¹p hÆ¡n    PGS. TS Bùi Đình Phong (1950)  **\*GV hướng dẫn cách đọc**: Giọng đọc dứt khoát, rõ ràng, nhấn mạnh hơn vào mốc thời gian và các sự kiện.  **-** HS đọc.  - Nhận xét cách đọc của HS.  - Tìm hiểu chú thích SGK.  **Bước 1:**  **Chuyển giao nhiệm vụ:**  **Thảo luận theo cặp trong 03 phút:**  *+ Nêu thể loại của văn bản.*  **+ Văn bản**Hồ Chí Minh và Tuyên ngôn Độc lập**thuật lại sự kiện gì, theo trình tự nào?**  *+ Văn bản chia làm mấy phần? Nêu ý chính của từng phần.*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  **+**Tổ chức cho HS thảo luận.  + GV quan sát, khích lệ HS.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  + Tổ chức trao đổi, trình bày nội dung đã thảo luận.  + HS nhận xét lẫn nhau.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét và chuẩn hoá kiến thức. | **II. Văn bản *Hồ Chí Minh và “Tuyên ngôn độc lập”* (Bùi Đình Phong)**  **1. Tìm hiểu về tác giả Bùi Đình Phong**  - **Quê quán**: Hà Tĩnh.  - **Vị trí**: Là nhà nghiên cứu hàng đầu về lãnh tụ Hồ Chí Minh với hàng loạt công trình có giá trị cao, đặc biệt là về tư tưởng, đạo đức, tác phong của Người.  **2. Tìm hiểu chung về văn bản *Hồ Chí Minh và “Tuyên ngôn độc lập”***  **a.** **Xuất xứ**: nguồn *baodanang.vn* (2018).  **b.** **Hướng dẫn đọc và tìm hiểu chú thích**  - Đọc  - Tìm hiểu chú thích và giải thích từ khó  (SGK/Tr 92)  **c. Thể loại:** Văn bản thông tin (văn bản thuật lại một sự kiện lịch sử)  **d. Nội dung chính và bố cục văn bản:**  - **Nội dung khái quát**: thuật lại sự kiện Bác Hồ soạn thảo và đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa; theo trình tự thời gian.  - **Bố cục**: 3 phần như trong sách.  + Phần 1: Thuật lại việc Bác yêu cầu giao cho Bác cuốn Tuyên ngôn độc lập của Mĩ.  + Phần 2: Thuật lại quá trình chuẩn bị, hoàn thiện bản Tuyên ngôn độc lập.  + Phàn 3: Thuật lại sự kiện Bác đọc bản Tuyên ngôn Độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. |
|  | |
| **THẢO LUẬN THEO CẶP**  **Bước 1:**  **Chuyển giao nhiệm vụ:**  + Đọc lại phần in đậm (sa pô) của văn bản.  + Cho biết tác dụng, ý nghĩa của phần in đậm này.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  **+** Tổ chức cho HS thảo luận theo cặp.  + GV quan sát, khích lệ HS.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  + GV gọi đại diện 1 vài cặp trả lời.  + HS nhận xét lẫn nhau.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:**  GV nhận xét và chuẩn hoá kiến thức. | **3. Phân tích văn bản thông tin**  **3.1. Ý nghĩa, tác dụng của phần in đậm (sa pô của bài báo)**  - Thu hút người đọc, xác định chủ đề của bài viết: ý nghĩa to lớn của sự ra đời bản *Tuyên ngôn độc lập.*  - Tóm tắt nội dung bài viết  - Vừa thể hiện phong cách của tác giả vừa chứng minh tính thời sự. |
| **PHIẾU HỌC TẬP 01:**  **Tìm hiểu văn bản *Hồ Chí Minh và “Tuyên ngôn độc lập”* (Bùi Đình Phong)**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Nhóm** | **Nhóm 1** | **Nhóm 2 + 3** | **Nhóm 4** | | **Nhiệm vụ tìm hiểu** | **Phần 1 văn bản /tr 92 - sgk** | **Phần 2 văn bản (Tr 92, 93 - sgk)** | **Phần 3 văn bản (Tr 93 - sgk)** | | - Phần 1 cung cấp thông tin gì?  - Tìm hiểu thêm bản *Tuyên ngôn Độc lập* của Hoa Kỳ: thời điểm ra đời? Ý nghĩa? | - Liệt kê các mốc thời gian và sự kiện tương ứng.  - Việc liệt kê các thông tin về thời gian, sự kiện đó có ý nghĩa gì với người đọc? | - Phần 3 nhắc đến thông tin nào?  - Nêu tác dụng của việc sử dụng 2 hình ảnh trong văn bản. | | |
| THẢO LUẬN NHÓM:  **Bước 1: GV giao nhiệm vụ:**  + Đọc lại 3 phần của văn bản.  + Thảo luận theo nhóm - thời gian 05 phút: Hoàn thành phiếu HT 01: Tìm hiểu sự ra đời của bản *Tuyên ngôn độc lập*  **Bước 2**: **Thực hiện nhiệm vụ:**  **+**Tổ chức cho HS thảo luận.  + GV quan sát, khích lệ HS.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  + Tổ chức trao đổi, trình bày nội dung đã thảo luận.  + Các nhóm nhận xét lẫn nhau.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV tổng hợp ý kiến, chốt kiến thức.  - GV gọi đại diện nhóm 1 trình bày nội dụng phần 1 của văn bản.  Nhóm 2 nhận xét, các nhóm khác bổ sung.  GV nhận xét, chốt kiến thức.  \*GV mở rộng, cung cấp thông tin về bản *Tuyên ngôn Độc lập* của Hoa Kỳ (1776):  ***Tuyên ngôn Độc lập của Hoa Kỳ****là tuyên bố được thông qua bởi cuộc họp của*[*Quốc hội lục địa lần thứ hai*](https://vi.wikipedia.org/w/index.php?title=Qu%E1%BB%91c_h%E1%BB%99i_l%E1%BB%A5c_%C4%91%E1%BB%8Ba_l%E1%BA%A7n_th%E1%BB%A9_hai&action=edit&redlink=1)*tại*[*Tòa nhà bang Pennsylvania*](https://vi.wikipedia.org/w/index.php?title=T%C3%B2a_nh%C3%A0_bang_Pennsylvania&action=edit&redlink=1)*(nay là*[*Hội trường Độc lập*](https://vi.wikipedia.org/w/index.php?title=H%E1%BB%99i_tr%C6%B0%E1%BB%9Dng_%C4%90%E1%BB%99c_l%E1%BA%ADp&action=edit&redlink=1)*) ở*[*Philadelphia, Pennsylvania*](https://vi.wikipedia.org/wiki/Philadelphia,_Pennsylvania)*, vào ngày 4 tháng 7 năm 1776. Tuyên ngôn tuyên bố rằng*[*Mười ba thuộc địa*](https://vi.wikipedia.org/wiki/M%C6%B0%E1%BB%9Di_ba_thu%E1%BB%99c_%C4%91%E1%BB%8Ba)*trong tình trạng chiến tranh với Vương quốc Liên hiệp Anh sẽ coi mình là mười ba quốc gia độc lập có chủ quyền, không còn dưới sự cai trị của Anh. Với Tuyên ngôn, các quốc gia mới này đã thực hiện bước đầu tiên tập thể để hình thành Hợp chủng quốc Hoa Kỳ*  *-* GV gọi đại diện nhóm 2 trình bày nội dung phần 2 của văn bản.  Nhóm 3 nhận xét, các nhóm khác bổ sung.  GV nhận xét, chốt kiến thức.    Căn nhà số 48 - Hàng Ngang    Văn bản gốc “Tuyên ngôn độc lập” do Hồ Chí Minh soạn thảo.  - GV gọi đại diện nhóm 4 trình bày nội dung phần 3 của văn bản.  Nhóm 1 nhận xét; các nhóm khác bổ sung.  **Ngày dạy: 2/12/2021**  **Tiết 53:**  GV nhận xét, chốt kiến thức. | **3.2. Thuật lại sự ra đời của bản *Tuyên ngôn độc lập***  **a. Phần 1: Bác yêu cầu Tuyên ngôn Độc lập của Hoa Kỳ**  - 4-5-1945, Hồ Chí Minh rời Pác Bó về Tân Trào.  - Giữa tháng 5, Người yêu cầu báo vụ của OSS điện về Côn Minh, đề nghị có bản Tuyên ngôn Độc lập của Hoa Kỳ.  → Bước đầu chuẩn bị cho bản Tuyên ngôn Độc lập.  **b. Phần 2: Công tác chuẩn bị và hoàn thành Tuyên ngôn Độc lập**  - 22-8-1945, Bác rời Tân Trào về Hà Nội.  - Sáng 26-8-1945, Bác triệu tập và chủ trì cuộc họp Thường vụ Trung ương Đảng, bàn về nhiều vấn đề trong đó có việc ra mắt Tuyên ngôn Độc lập.  - 27-8-1945, Người tiếp các bộ trưởng mới tham gia Chính phủ và đề nghị đầu tháng 9 đọc Tuyên ngôn Độc lập, ra mắt Chính phủ. Người đưa bản thảo để các thành viên Chính Phủ yêu cầu xét duyệt kĩ.  - 28 và 29-8, ban ngày làm việc soạn thảo, ban đêm tự đánh máy Tuyên ngôn Độc lập.  - 30-8, mời một số đồng chí đến trao đổi, góp ý cho bản thảo Tuyên ngôn Độc lập.  - 31-8, Bác bổ sung một số điểm vào Tuyên ngôn Độc lập.  → Chuẩn bị kĩ lưỡng, chu đáo vì Tuyên ngôn Độc lập không chỉ đọc cho nhân dân toàn quốc mà còn đọc cho Chính phủ Pháp, nhân dân Pháp, các nước đồng minh.  **c. Phần 3: Bác đọc bản Tuyên ngôn Độc lập**  - **Thời gian**: 14h ngày 2-9-1945.  - **Địa điểm**: Cuộc mít tinh vườn hoa Ba Đình.  - **Thành phần tham gia**: Hàng chục vạn đồng bào.  - **Phương thức**: Trên diễn đàn cao và trang nghiêm, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. |
| **4. Tổng kết** | |
| **HOẠT ĐỘNG CÁ NHÂN**  **Bước 1:**  **Chuyển giao nhiệm vụ:**  *Rút ra những đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của văn bản thông ti:*  *+ Văn bản thuật lại sự kiện chính nào? nhằm mục đích gì?*  *+ Để thu hút người đọc, văn bản sử dụng thêm các yếu tố gì về hình thức?*  **Bước 2:** **Thực hiện nhiệm vụ:**  **+**HS suy nghĩ trả lời  + GV quan sát, khích lệ HS.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  + Tổ chức trao đổi, trình bày.  + HS nhận xét lẫn nhau.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét và chuẩn hoá kiến thức. | **4.1. Nội dung**  Văn bản *Hồ Chí Minh và “Tuyên ngôn Độc lập”* của tác giả Bùi Đình Phong đã cung cấp đầy đủ thông tin về sự kiện ra đời bản Tuyên ngôn độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.  **4.2. Nghệ thuật**  Kết hợp chữ viết (chữ in thường và chữ in đậm) với tranh ảnh để văn bản thông tin sinh động. |

**\*Sau đọc – hiểu văn bản:**

**Bước 1:**  **Chuyển giao nhiệm vụ:**

? Các thông tin được cung cấp trong văn bản*Hồ Chí Minh và “Tuyên ngôn Độc lập”* của tác giả Bùi Đình Phong có ý nghĩa gì với cá nhân em?

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ cá nhân để trả lời câu hỏi.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

HS chia sẻ ý kiến của mình.

**Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét và chuẩn hoá kiến thức.

………………………………………………………

Ngày dạy: 4/12/2021

**Tiết 54 – 55**: **DIỄN BIẾN CHIẾN DỊCH ĐIỆN BIÊN PHỦ**

**Thao tác 3: *Diễn biến chiến dịch Điện Biên Phủ (theo infographics.vn)***

**a) Mục tiêu**: **Đ2, Đ3, Đ4, GQVĐ, GT-HT**

Học sinh nắm được những nội dung chính và đặc sắc về nghệ thuật của văn bản thông tin *Diễn biến chiến dịch Điện Biên Phủ (theo infographic.vn)*

**b) Nội dung hoạt động:** Làm việc cá nhân, thảo luận nhóm để hoàn thành phiếu học tập.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời cá nhân, phiếu học tập đã hoàn thiện của các nhóm.

**d) Tổ chức thực hiện hoạt động:**

**\* Trước khi đọc:**

**Bước 1:**  **Chuyển giao nhiệm vụ:**

**+** Nêu nhanh những hiểu biết của em về chiến thắng Điện Biên Phủ 1954.

**+** Em đã bao giờ nghe nói tới cụm từ Đồ họa thông tin (infographic) chưa? Theo em, việc ứng dụng hình thức đồ họa thông tin vào trong việc trình bày văn bản thông tin sẽ đem lại hiện quả gì?

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ cá nhân để trả lời câu hỏi.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** HS trả lời câu hỏi.

**Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét và dẫn vào bài mới.

**\* Tiến hành đọc – hiểu văn bản:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **\*Hướng dẫn HS tìm hiểu chung:**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  GV yêu cầu HS:  + Nêu những hiểu biết của em về đồ họa thông tin *infographic*  + Xuất xứ của văn bản.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ cá nhân để trả lời câu hỏi.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** HS trả lời câu hỏi.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét và chuẩn hoá kiến thức. | **III. Văn bản *Diễn biến chiến dịch Điện Biên Phủ (theo infographics.vn)***  **1. Tìm hiểu chung về *infographic***  - Đồ họa thông tin ( infographic) thường dùng trong văn bản thông tin, là hình thức đồ họa trực quan sử dụng hình ảnh để trình bày thông tin( dữ liệu, kiến thức,...) một cách ngắn gọn và rõ ràng.  **2. Tìm hiểu chung về văn bản *Diễn biến chiến dịch Điện Biên Phủ***  - **Thể loại:** văn bản thông tin (văn bản thuật lại một sự kiện)  - **Xuất xứ**: *infographics.vn* |
| **\*Hướng dẫn phân tích văn bản**  **Bước 1:**  **Chuyển giao nhiệm vụ:**  **Thảo luận theo cặp trong bàn. Thời gian: 03 phút:**  GV giao nhiệm vụ: Đọc lại nhan đề văn bản và phần in đậm (sa pô) của văn bản, trả lời câu hỏi:  + Nhan đề cung cấp thông tin chính gì? Nhan đề văn bản được trình bày như thế nào?  + **Nội dung sa pô có liên quan gì đến nhan đề của văn bản.**  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  **+** HS thảo luận theo cặp trong bàn để trả lời câu hỏi.  + GV quan sát, khích lệ.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** GV gọi một số đại diện HS trả lời câu hỏi.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét và chuẩn hoá kiến thức. | **3. Phân tích văn bản**  **3.1. Tìm hiểu nhan đề và sa pô**  - **Nhan đề:**  + Nêu lên sự kiện thông tin: diễn biến của chiến dịch Điện Biên Phủ.  + Cách trình bày: được in lớn, có màu ở ngay đầu văn bản.  - **Sa pô**:  + Vị trí: nằm ngay dưới nhan đề, được in đậm để thu hút người đock.  + Nội dung: Khái quát về chiến dịch Điện Biên Phủ, tóm tăt vấn đề chính của văn bản được nêu ra ở nhan đề |
| **Bước 1:**  **Chuyển giao nhiệm vụ:**  **Thảo luận nhóm. Thời gian: 05 phút:**  + **Văn bản trên cung cấp những thông tin cụ thể nào?**  **+ Nhận xét về cách trình bày các thông tin ấy (màu sắc, hình ảnh, cỡ chữ, các kí hiệu,...).**  **+ C**ách trình bày thông tin của văn bản *Diễn biến Chiến dịch Điện Biên Phủ* có gì khác so với văn bản *Hồ Chí Minh và “Tuyên ngôn Độc lập*”?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  **+** HS thảo luận theo cặp trong bàn để trả lời câu hỏi.  + GV quan sát, khích lệ.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** GV gọi một số đại diện HS trả lời câu hỏi.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét và chuẩn hoá kiến thức. | **3.2. Thông tin chính**  **-**  **Đợt 1 (13 đến 17/3):**  + Tiêu diệt 2 cứ điểm: Him Lam và Độc Lập.  +  Mở cửa phía Bắc và Đông Bắc cho quân ta tiến xuống lòng chảo và khu trung tâm  - **Đợt 2 (30/3 đến 30/4):**  +  Đây là đợt tấn công, dai dẳng, quyết liệt nhất.  + Ta kiểm soát các điểm cao, khu trung tâm. Quân địch rơi vào thế bị động, mất tinh thần.  - **Đợt 3 (1 đến 7/5):**  +  Quân ta tổng công kích tiêu diệt toàn bộ tập đoàn cứ điểm.  +  7/5/1954 chiến dịch toàn thắng.  - **Cách trình bày các thông tin:**  + Các thông tin theo trình tự thời gian từ mở đầu đến diễn biến và kết thúc (khác với văn bản *Hồ Chí Minh và “Tuyên ngôn Độc lập”* viết theo trình tự thời gian từ trước đến sau).  + Cách trình bày với màu sắc dễ dàng phân biệt, kí hiệu đồng nhất, hình ảnh phù hợp với nội dung của từng đợt tiến công, cỡ chữ in đậm vào những câu có nội dung quan trọng thu hút người đọc, khiến người đọc dễ nắm bắt được nội dung, không thấy khô khan, nhàm chán. |
| **4. Tổng kết** | |
| **HOẠT ĐỘNG CÁ NHÂN**  **Bước 1: GV giao nhiệm vụ:**  *Rút ra những đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của văn bản thông tin.*  **Bước 2:** **Thực hiện nhiệm vụ:**  **+**HS suy nghĩ trả lời  + GV quan sát, khích lệ HS.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  + Tổ chức trao đổi, trình bày.  + HS nhận xét lẫn nhau.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV tổng hợp ý kiến, chốt kiến thức. | **4.1. Nội dung**  Văn bản Diễn biến Chiến dịch Điện Biên Phủ cung cấp thông tin về trận chiến lịch sử dân tộc ta.  **4.2. Nghệ thuật**  Kết hợp văn bản truyền thống và hình ảnh, đồ họa,... góp phần làm sinh động văn bản thông tin. |

**Ngày dạy:**

**Tiết : 54-55**

**Thao tác 3: *Diễn biến chiến dịch Điện Biên Phủ (theo infographics.vn)***

**a) Mục tiêu**: **Đ2, Đ3, Đ4, GQVĐ, GT-HT**

Học sinh nắm được những nội dung chính và đặc sắc về nghệ thuật của văn bản thông tin *Diễn biến chiến dịch Điện Biên Phủ (theo infographic.vn)*

**b) Nội dung hoạt động:** Làm việc cá nhân, thảo luận nhóm để hoàn thành phiếu học tập.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời cá nhân, phiếu học tập đã hoàn thiện của các nhóm.

**d) Tổ chức thực hiện hoạt động:**

**\* Trước khi đọc:**

**Bước 1:**  **Chuyển giao nhiệm vụ:**

**+** Nêu nhanh những hiểu biết của em về chiến thắng Điện Biên Phủ 1954.

**+** Em đã bao giờ nghe nói tới cụm từ Đồ họa thông tin (infographic) chưa? Theo em, việc ứng dụng hình thức đồ họa thông tin vào trong việc trình bày văn bản thông tin sẽ đem lại hiện quả gì?

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ cá nhân để trả lời câu hỏi.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** HS trả lời câu hỏi.

**Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét và dẫn vào bài mới.

**\* Tiến hành đọc – hiểu văn bản:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **\*Hướng dẫn HS tìm hiểu chung:**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  GV yêu cầu HS:  + Nêu những hiểu biết của em về đồ họa thông tin *infographic*  + Xuất xứ của văn bản.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ cá nhân để trả lời câu hỏi.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** HS trả lời câu hỏi.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét và chuẩn hoá kiến thức. | **III. Văn bản *Diễn biến chiến dịch Điện Biên Phủ (theo infographics.vn)***  **1. Tìm hiểu chung về *infographic***  - Đồ họa thông tin ( infographic) thường dùng trong văn bản thông tin, là hình thức đồ họa trực quan sử dụng hình ảnh để trình bày thông tin( dữ liệu, kiến thức,...) một cách ngắn gọn và rõ ràng.  **2. Tìm hiểu chung về văn bản *Diễn biến chiến dịch Điện Biên Phủ***  - **Thể loại:** văn bản thông tin (văn bản thuật lại một sự kiện)  - **Xuất xứ**: *infographics.vn* |
| **\*Hướng dẫn phân tích văn bản**  **Bước 1:**  **Chuyển giao nhiệm vụ:**  **Thảo luận theo cặp trong bàn. Thời gian: 03 phút:**  GV giao nhiệm vụ: Đọc lại nhan đề văn bản và phần in đậm (sa pô) của văn bản, trả lời câu hỏi:  + Nhan đề cung cấp thông tin chính gì? Nhan đề văn bản được trình bày như thế nào?  + **Nội dung sa pô có liên quan gì đến nhan đề của văn bản.**  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  **+** HS thảo luận theo cặp trong bàn để trả lời câu hỏi.  + GV quan sát, khích lệ.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** GV gọi một số đại diện HS trả lời câu hỏi.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét và chuẩn hoá kiến thức. | **3. Phân tích văn bản**  **3.1. Tìm hiểu nhan đề và sa pô**  - **Nhan đề:**  + Nêu lên sự kiện thông tin: diễn biến của chiến dịch Điện Biên Phủ.  + Cách trình bày: được in lớn, có màu ở ngay đầu văn bản.  - **Sa pô**:  + Vị trí: nằm ngay dưới nhan đề, được in đậm để thu hút người đock.  + Nội dung: Khái quát về chiến dịch Điện Biên Phủ, tóm tăt vấn đề chính của văn bản được nêu ra ở nhan đề |
| **Bước 1:**  **Chuyển giao nhiệm vụ:**  **Thảo luận nhóm. Thời gian: 05 phút:**  + **Văn bản trên cung cấp những thông tin cụ thể nào?**  **+ Nhận xét về cách trình bày các thông tin ấy (màu sắc, hình ảnh, cỡ chữ, các kí hiệu,...).**  **+ C**ách trình bày thông tin của văn bản *Diễn biến Chiến dịch Điện Biên Phủ* có gì khác so với văn bản *Hồ Chí Minh và “Tuyên ngôn Độc lập*”?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  **+** HS thảo luận theo cặp trong bàn để trả lời câu hỏi.  + GV quan sát, khích lệ.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** GV gọi một số đại diện HS trả lời câu hỏi.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét và chuẩn hoá kiến thức. | **3.2. Thông tin chính**  **-**  **Đợt 1 (13 đến 17/3):**  + Tiêu diệt 2 cứ điểm: Him Lam và Độc Lập.  +  Mở cửa phía Bắc và Đông Bắc cho quân ta tiến xuống lòng chảo và khu trung tâm  - **Đợt 2 (30/3 đến 30/4):**  +  Đây là đợt tấn công, dai dẳng, quyết liệt nhất.  + Ta kiểm soát các điểm cao, khu trung tâm. Quân địch rơi vào thế bị động, mất tinh thần.  - **Đợt 3 (1 đến 7/5):**  +  Quân ta tổng công kích tiêu diệt toàn bộ tập đoàn cứ điểm.  +  7/5/1954 chiến dịch toàn thắng.  - **Cách trình bày các thông tin:**  + Các thông tin theo trình tự thời gian từ mở đầu đến diễn biến và kết thúc (khác với văn bản *Hồ Chí Minh và “Tuyên ngôn Độc lập”* viết theo trình tự thời gian từ trước đến sau).  + Cách trình bày với màu sắc dễ dàng phân biệt, kí hiệu đồng nhất, hình ảnh phù hợp với nội dung của từng đợt tiến công, cỡ chữ in đậm vào những câu có nội dung quan trọng thu hút người đọc, khiến người đọc dễ nắm bắt được nội dung, không thấy khô khan, nhàm chán. |
| **4. Tổng kết** | |
| **HOẠT ĐỘNG CÁ NHÂN**  **Bước 1: GV giao nhiệm vụ:**  *Rút ra những đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của văn bản thông tin.*  **Bước 2:** **Thực hiện nhiệm vụ:**  **+**HS suy nghĩ trả lời  + GV quan sát, khích lệ HS.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  + Tổ chức trao đổi, trình bày.  + HS nhận xét lẫn nhau.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV tổng hợp ý kiến, chốt kiến thức. | **4.1. Nội dung**  Văn bản Diễn biến Chiến dịch Điện Biên Phủ cung cấp thông tin về trận chiến lịch sử dân tộc ta.  **4.2. Nghệ thuật**  Kết hợp văn bản truyền thống và hình ảnh, đồ họa,... góp phần làm sinh động văn bản thông tin. |

Ngày dạy: 4/12/2021

**Tiết: 54-55**

**Thao tác 3: *Diễn biến chiến dịch Điện Biên Phủ (theo infographics.vn)***

**a) Mục tiêu**: **Đ2, Đ3, Đ4, GQVĐ, GT-HT**

Học sinh nắm được những nội dung chính và đặc sắc về nghệ thuật của văn bản thông tin *Diễn biến chiến dịch Điện Biên Phủ (theo infographic.vn)*

**b) Nội dung hoạt động:** Làm việc cá nhân, thảo luận nhóm để hoàn thành phiếu học tập.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời cá nhân, phiếu học tập đã hoàn thiện của các nhóm.

**d) Tổ chức thực hiện hoạt động:**

**\* Trước khi đọc:**

**Bước 1:**  **Chuyển giao nhiệm vụ:**

**+** Nêu nhanh những hiểu biết của em về chiến thắng Điện Biên Phủ 1954.

**+** Em đã bao giờ nghe nói tới cụm từ Đồ họa thông tin (infographic) chưa? Theo em, việc ứng dụng hình thức đồ họa thông tin vào trong việc trình bày văn bản thông tin sẽ đem lại hiện quả gì?

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ cá nhân để trả lời câu hỏi.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** HS trả lời câu hỏi.

**Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét và dẫn vào bài mới.

**\* Tiến hành đọc – hiểu văn bản:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **\*Hướng dẫn HS tìm hiểu chung:**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  GV yêu cầu HS:  + Nêu những hiểu biết của em về đồ họa thông tin *infographic*  + Xuất xứ của văn bản.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ cá nhân để trả lời câu hỏi.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** HS trả lời câu hỏi.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét và chuẩn hoá kiến thức. | **III. Văn bản *Diễn biến chiến dịch Điện Biên Phủ (theo infographics.vn)***  **1. Tìm hiểu chung về *infographic***  - Đồ họa thông tin ( infographic) thường dùng trong văn bản thông tin, là hình thức đồ họa trực quan sử dụng hình ảnh để trình bày thông tin( dữ liệu, kiến thức,...) một cách ngắn gọn và rõ ràng.  **2. Tìm hiểu chung về văn bản *Diễn biến chiến dịch Điện Biên Phủ***  - **Thể loại:** văn bản thông tin (văn bản thuật lại một sự kiện)  - **Xuất xứ**: *infographics.vn* |
| **\*Hướng dẫn phân tích văn bản**  **Bước 1:**  **Chuyển giao nhiệm vụ:**  **Thảo luận theo cặp trong bàn. Thời gian: 03 phút:**  GV giao nhiệm vụ: Đọc lại nhan đề văn bản và phần in đậm (sa pô) của văn bản, trả lời câu hỏi:  + Nhan đề cung cấp thông tin chính gì? Nhan đề văn bản được trình bày như thế nào?  + **Nội dung sa pô có liên quan gì đến nhan đề của văn bản.**  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  **+** HS thảo luận theo cặp trong bàn để trả lời câu hỏi.  + GV quan sát, khích lệ.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** GV gọi một số đại diện HS trả lời câu hỏi.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét và chuẩn hoá kiến thức. | **3. Phân tích văn bản**  **3.1. Tìm hiểu nhan đề và sa pô**  - **Nhan đề:**  + Nêu lên sự kiện thông tin: diễn biến của chiến dịch Điện Biên Phủ.  + Cách trình bày: được in lớn, có màu ở ngay đầu văn bản.  - **Sa pô**:  + Vị trí: nằm ngay dưới nhan đề, được in đậm để thu hút người đock.  + Nội dung: Khái quát về chiến dịch Điện Biên Phủ, tóm tăt vấn đề chính của văn bản được nêu ra ở nhan đề |
| **Bước 1:**  **Chuyển giao nhiệm vụ:**  **Thảo luận nhóm. Thời gian: 05 phút:**  + **Văn bản trên cung cấp những thông tin cụ thể nào?**  **+ Nhận xét về cách trình bày các thông tin ấy (màu sắc, hình ảnh, cỡ chữ, các kí hiệu,...).**  **+ C**ách trình bày thông tin của văn bản *Diễn biến Chiến dịch Điện Biên Phủ* có gì khác so với văn bản *Hồ Chí Minh và “Tuyên ngôn Độc lập*”?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  **+** HS thảo luận theo cặp trong bàn để trả lời câu hỏi.  + GV quan sát, khích lệ.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** GV gọi một số đại diện HS trả lời câu hỏi.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét và chuẩn hoá kiến thức. | **3.2. Thông tin chính**  **-**  **Đợt 1 (13 đến 17/3):**  + Tiêu diệt 2 cứ điểm: Him Lam và Độc Lập.  +  Mở cửa phía Bắc và Đông Bắc cho quân ta tiến xuống lòng chảo và khu trung tâm  - **Đợt 2 (30/3 đến 30/4):**  +  Đây là đợt tấn công, dai dẳng, quyết liệt nhất.  + Ta kiểm soát các điểm cao, khu trung tâm. Quân địch rơi vào thế bị động, mất tinh thần.  - **Đợt 3 (1 đến 7/5):**  +  Quân ta tổng công kích tiêu diệt toàn bộ tập đoàn cứ điểm.  +  7/5/1954 chiến dịch toàn thắng.  - **Cách trình bày các thông tin:**  + Các thông tin theo trình tự thời gian từ mở đầu đến diễn biến và kết thúc (khác với văn bản *Hồ Chí Minh và “Tuyên ngôn Độc lập”* viết theo trình tự thời gian từ trước đến sau).  + Cách trình bày với màu sắc dễ dàng phân biệt, kí hiệu đồng nhất, hình ảnh phù hợp với nội dung của từng đợt tiến công, cỡ chữ in đậm vào những câu có nội dung quan trọng thu hút người đọc, khiến người đọc dễ nắm bắt được nội dung, không thấy khô khan, nhàm chán. |
| **4. Tổng kết** | |
| **HOẠT ĐỘNG CÁ NHÂN**  **Bước 1: GV giao nhiệm vụ:**  *Rút ra những đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của văn bản thông tin.*  **Bước 2:** **Thực hiện nhiệm vụ:**  **+**HS suy nghĩ trả lời  + GV quan sát, khích lệ HS.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  + Tổ chức trao đổi, trình bày.  + HS nhận xét lẫn nhau.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV tổng hợp ý kiến, chốt kiến thức. | **4.1. Nội dung**  Văn bản Diễn biến Chiến dịch Điện Biên Phủ cung cấp thông tin về trận chiến lịch sử dân tộc ta.  **4.2. Nghệ thuật**  Kết hợp văn bản truyền thống và hình ảnh, đồ họa,... góp phần làm sinh động văn bản thông tin. |